

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**MẪU GIÁO NHỞ 4-5 TUỔI, LỚP 4TB**  
**TRƯỜNG MN QUANG MINH**

STT	Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện									Nội dung – Hoạt động giáo dục
			Trường Mầm non	Bản thân	Nghề Nghiệp	Gia đình	Động vật	Thực vật	Giao thông	Nước và các hiện tượng tự nhiên	Quê hương - Đất nước - Bác Hồ	
<b>I. Giáo dục phát triển thể chất</b>												
<b>a) Phát triển vận động</b>												
<b>1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>												
1	MT1	1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	✓	✓	☆	✓	✓	✓	✓	✓	✓	Đón trẻ, thể dục sáng Đón trẻ, thể dục sáng Đón trẻ, thể dục sáng Đón trẻ, thể dục sáng Đón trẻ, thể dục sáng <b>Hoạt động khác:</b> - Hô hấp: Hít vào, thở ra.





		rơi bóng (khoảng cách 3 m). - Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m). - Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.										- Trườn theo hướng thẳng. - Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm. - Trèo lên, xuống 5 giống thang.
5	MT5	2.4. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây. - Ném trúng đích ngang (xa 2 m). - Bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.			☆	✓		✓				- Bật qua vật cản cao 10 - 15cm. - Bật tách chân, khép chân qua 5 ô. - Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm). - Tung bắt bóng với người đối diện (cô/ bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m). - Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m). - Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp











		- Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.										- Làm quen truyện: Câu bé mũi dài
12	MT12	2.2. Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	☆									- HĐCMĐ: Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ mắt. - TC: “Rung chuông vàng” <b>Hoạt động khác:</b>  - Tập đánh răng, lau mặt.  - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.  - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.  - Rèn cách Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
<b>3. Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</b>												
13	MT13	3.1. Có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.	☆									Vệ sinh trả trẻ  Vệ sinh trả trẻ  Vệ sinh trả trẻ

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...</li> <li>- Không uống nước lã.</li> </ul>										<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐCMBĐ: Steam: Đánh bay vi khuẩn</li> <li>- TC: Mình cùng làm theo</li> </ul> <p>Ăn, ngủ, vệ sinh</p>
14	MT14	<p>3.2. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giầy khi đi học.</li> <li>- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....</li> <li>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.</li> <li>- Bỏ rác đúng nơi qui định.</li> </ul>	☆								<p>Ăn, ngủ, vệ sinh</p> <p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...</li> <li>- Không uống nước lã</li> <li>- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.</li> <li>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.</li> </ul>	

												<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.</li> <li>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</li> <li>- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.</li> <li>- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết.</li> <li>- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.</li> </ul> <p>Vệ sinh trẻ</p>
<b>4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh</b>												
15	MT15	4.1. Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch.				☆						<p><b>Trò chơi vận động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận ra những nơi như: hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.</li> </ul>

16	MT16	4.2. Nhận ra những nơi như: hồ, ao, nương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.								☆		<b>Hoạt động khác:</b>  - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.  - Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.
17	MT17	4.3. Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.	✓			✓				☆		- Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.  - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....  - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.

18	MT18	<p>4.4. Nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.</li> <li>- Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.</li> </ul>		✓		✓			☆		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.</li> <li>- Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.</li> </ul>
----	------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	---	--	---	--	--	---	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## II. Giáo dục phát triển nhận thức

### a) Khám phá khoa học

#### 1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng

19	MT19	<p>1.1. Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo?</p>			✓		✓		☆		<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐCMĐ: Nhật lá vàng rơi tìm sự giống và khác nhau 2-3 dấu hiệu</li> <li>- TC: Thi xem ai nhanh</li> <li>- TC: Tạo dáng</li> <li>- HĐCMĐ: Trải nghiệm và tìm hiểu về 1 số giác quan</li> </ul>
----	------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	---	--	---	--	---	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		Vì sao lá cây bị úớt?....											<b>Hoạt động chơi:</b>
20	MT20	1.2. Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.		☆									- Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.
21	MT21	1.3. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.			☆	✓		✓					<b>Hoạt động khám phá:</b>  Steam: KHÁM PHÁ CÁC GIÁC QUAN  - Một số đặc điểm, tính chất của nước.  - Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 1 - 2 dấu hiệu.
22	MT22	1.4. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.		✓						☆	✓		KPXh: Phân biệt một số bộ phận trên cơ thể chức năng và hoạt động chính của mình
23	MT23	1.5. Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	✓			☆	✓	✓	✓				<b>Hoạt động khác:</b>

												<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống</li> <li>- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.</li> <li>- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.</li> <li>- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.</li> <li>- Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.</li> </ul>
<b>2. Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản</b>												
24	MT24	2.1. Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/ mặn hơn”					✓	☆	✓		✓	<b>Hoạt động chơi:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. Ví dụ: Làm cho</li> </ul>

25	MT25	2.2. Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.							✓	☆	<p>ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.</li> <li>- Không khí, các nguồn sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.</li> <li>- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.</li> </ul>	
<b>3. Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</b>												
26	MT26	3.1. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	✓	✓		✓	✓	☆		✓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMD: Cầu trượt</li> <li>- Trò chơi: Kéo co</li> <li>- Quan sát: Vườn cỏ tích</li> <li>- TC: TRời nắng trời mưa (Hiệu phó soạn)</li> </ul>	
27	MT27	3.2. Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...							✓		☆	<ul style="list-style-type: none"> <li>- QSCMD: QS đu quay</li> <li>- TC: TRời nắng trời mưa</li> </ul>



											<p><b>Hoạt động vận động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- QSCMĐ: Cầu trượt</li><li>- Trò chơi: Kéo co</li></ul> <p><b>Hoạt động khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Sự khác nhau giữa ngày và đêm.</li><li>- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.</li></ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.</li><li>- Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.</li><li>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật, cây, hoa, quả.</li></ul>
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



32	MT32	1.5. Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			✓			☆		✓	✓	khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.
33	MT33	1.6. Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	✓			☆		✓		✓	✓	- Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.
34	MT34	1.7. Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.					☆					- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.
100	MT100	<i>Quan tâm và đếm số bằng Tiếng Anh theo khả năng trẻ</i>										- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5  Toán: Dạy trẻ đếm trong phạm vi 1 và nhận biết thẻ số 1  <b>Hoạt động khác:</b>  - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,..).
<b>2. Sắp xếp theo qui tắc</b>												
35	MT35	2. Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất	✓	✓	✓			✓			☆	<b>Hoạt động làm quen với toán:</b>

		ba đối tượng và sao chép lại.											<p>- Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.</p> <p>- So sánh, phát hiện qui tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc.</p> <p>So sánh chiều dài của 3 đối tượng</p>
<b>3. So sánh hai đối tượng</b>													
36	MT36	3. Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.			✓						☆		<p><b>Hoạt động làm quen với toán:</b></p> <p>- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.</p> <p>- Đo dung tích bằng một đơn vị đo.</p>
<b>4. Nhận biết hình dạng</b>													
37	MT37	4.1. Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật, ....).	☆	✓	✓				✓				<p><b>Hoạt động làm quen với toán:</b></p> <p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.</p>
38	MT38	4.2. Sử dụng các vật liệu khác nhau						☆					

		để tạo ra các hình đơn giản.										<p>- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.</p> <p>Toán: Phân biệt hình tròn hình tam giác</p> <p>LQVT: Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật</p>
<b>5. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian</b>												
39	MT39	5.1. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.		✓		✓		✓	☆			<p><b>Hoạt động làm quen với toán:</b></p> <p>- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái).</p>
40	MT40	5.2. Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.								☆		<p>- Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.</p> <p>- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước - phía sau; phía trên - phía</p>



		trong trường khi được hỏi, trò chuyện.											<b>Hoạt động chơi:</b>
46	MT46	1.6. Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.		☆									<p>- Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường.</p> <p><b>Trò chơi học tập:</b></p> <p>- Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn.</p> <p><b>Hoạt động khám phá:</b></p> <p>- Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.</p> <p>- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình.</p> <p>KPXH: Những điều kỳ diệu trong lớp 4 tuổi của bé.</p>

												<p>KPKH "Trò chuyện về lớp học của bé"</p> <p>KPXH: Các khu vực trong trường</p> <p>KPKH: Bé cùng nhau trò chuyện về bản thân</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>- Nói được Địa chỉ gia đình.</p> <p>- Tên, địa chỉ của trường lớp.</p>
<b>2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</b>												
47	MT47	2. Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện. Trải nghiệm tập làm bác nông dân trên vườn rau của trường...			☆							<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.</p> <p>Nói và biết quy trình làm</p>

101	MT101	<i>Trải nghiệm và biết quy trình làm bún tại địa phương Quang Minh</i>			☆							bún tại địa phương Quang Minh
<b>3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh</b>												
48	MT48	3.1. Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.	✓	✓	✓		✓	✓	✓		☆	- QSCMĐ: Trò chuyện về đèn lồng - Trò chơi: Chuyển đèn lồng
49	MT49	3.2. Kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.									☆	- Trò chơi: Chuyển quả - HĐCMĐ: Bày mâm ngũ quả
102	MT102	<i>Trải nghiệm ngày Lễ hội lớn chùa Quang Minh</i>									☆	- Trò chơi: Thi xem ai nhanh - Trò chuyện: Một số đồ dùng của ngày tết trung thu Trò chuyện: Trường của bé Trò chuyện <b>Hoạt động khám phá:</b>

												<p>KPXH: Ngày hội đến trường của bé</p> <p><b>Hoạt động văn học:</b></p> <p>- Tên và Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước.</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>Trò chuyện</p> <p>Tham gia ngày lễ chùa Quang Minh Tự</p>
<b>III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>												
<b>1. Nghe hiểu lời nói</b>												
50	MT50	1.1. Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.				✓	☆		✓			<p>Trò chuyện: Đồ chơi trong trường bé</p> <p>- TC: Kéo cửa lừa sẻ - Giải câu đố về bản thân</p>

51	MT51	1.2. Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...					✓	☆	✓	✓		<b>Hoạt động chơi:</b>
52	MT52	1.3. Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	✓	✓	✓	✓	☆	✓	✓	✓	✓	<p>- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.</p> <p><b>Trò chơi vận động:</b></p> <p>- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.</p> <p>- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm.</p> <p><b>Hoạt động khám phá:</b></p> <p>KPKH: Steam: Khám phá các giác quan</p> <p><b>Hoạt động văn học:</b></p> <p>Truyện :Thỏ trắng đi học</p> <p><b>Hoạt động khác:</b></p>



59	MT59	2.7. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.							✓	☆	✓	bằng các câu đơn, câu ghép. - Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.
60	MT60	2.8. Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	✓							☆		<b>Hoạt động văn học:</b>
61	MT61	2.9. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.		✓	✓					☆		- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Đóng kịch. Thơ : Bé tới trường. Thơ: Lời chào Truyện “Gấu con bị sâu răng”. Thơ: Tâm sự cái mũi <b>Hoạt động khác:</b> - Kể lại truyện đã được nghe. - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.





#### IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

##### 1. Thể hiện ý thức về bản thân

67	MT67	1.1. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.		☆		✓							Trò chuyện <b>Trò chơi học tập:</b>
68	MT68	1.2. Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.		☆									- Tên, tuổi, giới tính, tên bố, mẹ. <b>Hoạt động khác:</b>  - Sở thích, khả năng của bản thân.  Trò chuyện

##### 2. Thể hiện sự tự tin, tự lực

69	MT69	2.1. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	☆										Hoạt động chơi góc <b>Hoạt động chơi:</b>
70	MT70	2.2. Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	✓		☆					✓			- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.  <b>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày:</b>



75	MT75	3.5. Biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.									<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.</li> </ul> <p><b>Hoạt động khác:</b></p> <p>☆</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.</li> <li>- Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ. Kính yêu Bác Hồ.</li> </ul>
<b>4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b>											
76	MT76	4.1. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi	✓			✓			☆		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dọn vệ sinh....</li> <li>- Nêu gương cuối tuần.</li> </ul>





83	MT83	5.3. Không bẻ cành, bứt hoa.						☆				<b>Hoạt động khác:</b> - Giữ gìn vệ sinh môi trường. - Không bẻ cành, bứt hoa. - Tiết kiệm điện, nước.
84	MT84	5.4. Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.								☆		
<b>V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ</b>												
<b>1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật</b>												
85	MT85	1.1. Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	✓					☆			✓	- TC: Mình cùng làm theo - TCVN trung thu tại lớp  - TC: Mình cùng làm theo - TCVN trung thu tại lớp  <b>Trò chơi vận động:</b>
86	MT86	1.2. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao,	☆	✓	✓			✓		✓	✓	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).  <b>Hoạt động âm nhạc:</b>

		tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện											NDTT : Nghe hát “Cô giáo” NDKH: VĐTN “Vui đến trường” Trò chơi : Khiêu vũ với bóng (Lồng GDTT)  <b>Hoạt động khác:</b>  - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.  - Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.
87	MT87	1.3. Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			✓						☆		
<b>2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình</b>													
88	MT88	2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ	✓			☆	✓					✓	



		nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.										- Tổ chức văn nghệ mừng ngày 20-10 - Nêu gương cuối tuần.
94	MT94	2.7. Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	✓	✓	✓	✓	✓	☆	✓			<b>Hoạt động âm nhạc:</b>  - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.
95	MT95	2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	☆	- NDC: Dạy hát: Trường của cháu đây là trường mầm non - NDKH: Nghe hát: Hân hoan em đến trường. - TC: Đoán tên bạn hát  TH: Xé dán bức tranh trường mầm non  - NDC: Vận động múa "Cái Mũi" - NDKH: NH: "Em là bông hồng nhỏ - TC: "Tai ai tinh?"  - NDC: NH"Đi học" - NDKH: Ôn VĐTN:Vỗ cái tay lên đi - TC:"Khiêu vũ với bóng

											<p><b>Hoạt động tạo hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.</li><li>- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.</li><li>- Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.</li><li>- Làm lõm, đổ bột, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.</li><li>- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét.</li></ul> <p>Tạo hình: Tô màu cô giáo và các bạn.( Mẫu)</p> <p>TH: Xé dán hoa tua(Mẫu)</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

												<p><b>Hoạt động khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Thi xem ai nhanh</li> <li>- Steam: Làm đèn lồng trung thu</li> <li>- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.</li> <li>- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.</li> </ul>
<b>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)</b>												
96	MT96	3.1. Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.				✓	✓		☆		✓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trò chơi: Thi xem ai nhanh</li> <li>- Steam: Làm đèn lồng trung thu</li> </ul>
97	MT97	3.2. Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.		✓	☆	✓	✓	✓	✓	✓	✓	<p><b>Hoạt động âm nhạc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn, thể hiện các</li> </ul>
98	MT98	3.3. Nói lên ý tưởng và tạo ra các	✓		✓		✓		☆			

		sản phẩm tạo hình theo ý thích.										hình thức vận động theo nhạc.
99	MT99	3.4. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.								✓	☆	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.</li> <li>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu</li> </ul> <p><b>Hoạt động tạo hình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.</li> <li>- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.</li> </ul>
<b>Các hoạt động không phục vụ mục tiêu</b>												

Ban giám hiệu

Khôi trưởng

Giáo viên